

mới, cần liên hệ kiểm điểm sâu sắc việc thi hành luật pháp trong thời gian qua, đồng thời tổ chức một đợt kiểm tra việc bắt giữ, khám xét, truy tố, xét xử, thi hành án, nhất là ở các thành phố lớn như Hà Nội, Hải Phòng, thành phố Hồ Chí Minh, nhằm giải quyết kịp thời những trường hợp làm trái pháp luật.

## II. Bổ sung, sửa đổi những văn bản hiện hành, ra những văn bản mới bảo đảm việc thi hành đúng đắn Bộ luật hình sự.

1. Bộ Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Nội vụ nghiên cứu trình Hội đồng Bộ trưởng ban hành những văn bản đề thi hành những điều quy định trong Bộ luật hình sự, như: cải tạo không giam giữ, trường giáo dưỡng, xóa án v.v..

2. Các Bộ, các ngành, nhất là các ngành trong khối kinh tế, tài chính kết hợp với việc thi hành Nghị quyết hội nghị lần thứ 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng cần khẩn trương soát xét lại những quy định hiện hành của ngành có liên quan đến việc thi hành Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng Bộ trưởng ban hành những văn bản mới để bảo đảm việc thi hành đúng Nghị quyết của Trung ương và Bộ luật hình sự.

Bộ Tư pháp có trách nhiệm phối hợp và hướng dẫn các ngành về mặt pháp lý trong việc soát xét lại các văn bản hiện hành.

## III. Đẩy mạnh công tác đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm.

Tình hình phạm tội hiện nay còn diễn biến phức tạp, có nơi có lúc nghiêm trọng; việc đấu tranh chống tội phạm còn thiếu kiên quyết và triệt để. Vì vậy, đi đôi với việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật hình sự, cần đẩy mạnh công tác đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm. Bộ

Nội vụ, Bộ Tư pháp cần phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án Nhân dân tối cao đề ra kế hoạch giải quyết nhanh và đúng những vụ án hình sự còn tồn đọng, nhất là các vụ trọng án xâm phạm an ninh quốc gia, xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa, xâm phạm tính mạng và các quyền tự do dân chủ của công dân; kiên quyết chấm dứt tình trạng kéo dài việc xử lý tội phạm, thậm chí bỏ qua không xử lý. Mặt khác, cần củng cố tổ chức của ngành nội chính. Mỗi ngành cần đề cao tinh thần trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, đồng thời tăng cường sự đoàn kết nhất trí, hợp tác chặt chẽ trong việc thi hành Bộ luật hình sự, gây được lòng tin của quần chúng nhân dân đối với pháp luật và các cơ quan thi hành và bảo vệ pháp luật.

Nhận được chỉ thị này, yêu cầu các Bộ, các ngành, các đoàn thể ở trung ương Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có kế hoạch cụ thể phổ biến, tuyên truyền, giáo dục và thi hành Bộ luật hình sự trong ngành và trong địa phương mình. Bộ Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tổng hợp tình hình triển khai việc thi hành Bộ luật hình sự, và báo cáo Hội đồng Bộ trưởng vào tháng 10 năm 1985.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng  
Phó Chủ tịch  
TỔ HỮU

**QUYẾT ĐỊNH** của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 352 - CT ngày 5-11-1985 quy định hình thức tổ chức và hoạt động thiết kế xây dựng

Căn cứ vào Điều lệ quản lý xây dựng cơ bản ban hành kèm theo Nghị định số 232-CP ngày 6-6-1981 của Hội đồng Chính

phủ và Nghị quyết số 166-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 15-12-1984 về cải tiến quản lý xây dựng cơ bản;

Đề thực hiện thống nhất quản lý công tác thiết kế xây dựng, nâng cao chất lượng đồ án thiết kế, đồng thời phát huy khả năng sáng tạo của cán bộ khoa học kỹ thuật;

Chỉ tịch Hội đồng Bộ trưởng quy định một số nguyên tắc về hình thức tổ chức và hoạt động thiết kế xây dựng như sau:

## I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Các tổ chức thiết kế chỉ được hoạt động kinh doanh thiết kế khi đã có quyết định thành lập của cấp có thẩm quyền theo quy định của Nhà nước, và đã làm đầy đủ các thủ tục về tư cách pháp nhân của một tổ chức kinh doanh xã hội chủ nghĩa.

2. Việc quyết định thành lập một tổ chức thiết kế căn cứ vào các mặt:

— Năng lực chuyên môn, trình độ khoa học kỹ thuật để bảo đảm chất lượng các đồ án thiết kế;

— Có tổ chức hoàn chỉnh và ổn định để bảo đảm quản lý kỹ thuật, quản lý kinh doanh;

— Có cơ sở vật chất để bảo đảm sản xuất kinh doanh.

3. Trong quyết định thành lập cần ghi rõ chức năng thiết kế xây dựng theo chuyên ngành, và phạm vi hoạt động thiết kế chủ yếu của tổ chức thiết kế.

4. Khi thực hiện một đồ án thiết kế, tổ chức thiết kế phải cử Chủ nhiệm đồ án. Đối với đồ án thiết kế đặc biệt quan trọng, Chủ nhiệm đồ án thiết kế do cấp trên của tổ chức thiết kế chỉ định.

5. Tổ chức thiết kế được hoạt động kinh doanh thiết kế theo đúng chức năng chuyên ngành thông qua kế hoạch của cấp trên giao và theo đúng quy chế giao nhận thầu xây dựng.

Trong khi chưa có Điều lệ hoạt động kinh doanh thiết kế, tạm thời các tổ

chức kinh doanh thiết kế phải chấp hành theo Điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh ban hành kèm theo Nghị định số 93-CP ngày 8-4-1977 của Hội đồng Chính phủ và các chế độ chính sách hiện hành cho các xí nghiệp.

6. Tổ chức thiết kế nước ngoài thực hiện công việc thiết kế theo quyết định riêng của từng công trình.

## II. NHỮNG HÌNH THỨC TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG THIẾT KẾ.

1. Viện thiết kế công trình xây dựng là tổ chức thiết kế của các Bộ chuyên ngành, các Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương, và có thể là của các Sở chuyên ngành xây dựng lớn, Ủy ban Xây dựng tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương.

a) Viện có quyết định thành lập của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc có quyết định thành lập của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương.

Việc thành lập hoặc giải thể các Viện thiết kế xây dựng phải được sự thỏa thuận của Ủy ban Xây dựng cơ bản Nhà nước và của Bộ chuyên ngành tương ứng. Trường hợp tổ chức thiết kế có nhiều chức năng chuyên ngành thuộc Bộ khác thì cần có thêm thỏa thuận của Bộ chuyên ngành đó.

Ngoài công tác thiết kế theo nọp đồng giao nhận thầu, Viện thiết kế có nhiệm vụ nghiên cứu phục vụ công tác thiết kế, nghiên cứu phương pháp luận, dự thảo tiêu chuẩn, quy phạm, quy trình thiết kế và hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ thiết kế theo chuyên ngành.

b) Viện thiết kế có thể tổ chức theo các hình thức :

— Viện chuyên ngành: có cơ cấu hoàn chỉnh về thiết kế công nghệ, xây dựng và kỹ thuật phục vụ khác theo chuyên ngành.

— Viện tổng hợp: tập trung nhiều loại thiết kế xây dựng hoặc tập hợp theo nhóm công trình có công nghệ gần nhau (của Ủy ban Nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban Xây dựng tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương).

— Viện chuyên đề: thiết kế chuyên sâu theo một dạng công trình hay kết cấu công trình có kỹ thuật phức tạp, hoặc thiết kế thực nghiệm và vừa nghiên cứu khoa học vừa thiết kế xây dựng.

c) Viện thiết kế có quyết định thành lập của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng cần bảo đảm tối thiểu như sau:

— Lao động thiết kế trực tiếp (kiến trúc sư, kỹ sư và trung cấp kỹ thuật) 100 người trở lên;

— Sản lượng thiết kế hàng năm hoàn thành theo hợp đồng tính theo vốn đầu tư xây dựng cơ bản cho công trình thiết kế khoảng một trăm triệu đồng (theo giá mới từ ngày 14 tháng 9 năm 1985).

2. Xí nghiệp thiết kế thành lập theo nhu cầu thiết kế trực tiếp mang tính chất sản xuất là chính. Xí nghiệp thiết kế do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương quyết định thành lập.

Việc thành lập hoặc giải thể các xí nghiệp thiết kế cần có sự thỏa thuận của Bộ chủ quản chuyên ngành về chức năng và phạm vi hoạt động.

Xí nghiệp thiết kế có thể lập tại :

— Các Bộ, Tổng cục có nhu cầu lớn về thiết kế chuyên ngành nhưng chưa đủ điều kiện lập Viện;

— Các sở chuyên ngành xây dựng cơ bản (xây dựng, giao thông, thủy lợi) và Ủy ban Xây dựng cơ bản của tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương;

— Các tổ chức khoa học lớn (Trường Đại học, Viện Nghiên cứu khoa học...) có khả năng về cán bộ khoa học kỹ thuật xây dựng và có nhu cầu thiết kế thực nghiệm ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và tiến bộ kỹ thuật, hoặc các Viện thiết kế chuyên ngành cần giải quyết nhu cầu thiết kế của một vùng (hình thức Phân Viện vùng).

Xí nghiệp thiết kế (và Viện trực thuộc cấp Sở) cần bảo đảm tối thiểu:

— Lao động thiết kế trực tiếp (kiến trúc sư, kỹ sư, trung cấp kỹ thuật) 50 người trở lên;

— Sản lượng thiết kế hàng năm hoàn thành theo hợp đồng khoảng 50 triệu đồng vốn đầu tư theo giá mới (tính từ ngày 14 tháng 9 năm 1985).

### 3. Xưởng hoặc phòng thiết kế.

Ngoài hai hình thức chủ yếu Viện và Xí nghiệp nói trên, khi có nhu cầu thật cần thiết và có đủ cán bộ chuyên môn, các Bộ, Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương có thể ra quyết định thành lập xưởng hoặc phòng thiết kế xây dựng.

Trong quyết định thành lập cần quy định rõ chức năng và phạm vi thiết kế phù hợp với chức năng chính (hoặc chuyên ngành chính) của tổ chức cấp trên của xưởng hoặc phòng thiết kế.

Tổ chức cấp trên của xưởng hoặc phòng thiết kế có thể là:

— Các sở;

— Các trường Đại học, Viện Nghiên cứu.

Xưởng, phòng thiết kế cần bảo đảm tối thiểu 20 lao động thiết kế trực tiếp (kiến trúc sư, kỹ sư, trung cấp kỹ thuật).

09663079  
www.ThuVienPhapLuat.com  
Tel: +84-8-3845 6684

Về sản xuất kinh doanh xưởng, phòng thiết kế phải thực hiện đầy đủ mọi nghĩa vụ đối với Nhà nước như một tổ chức sản xuất kinh doanh.

4. Những tổ chức quần chúng về khoa học kỹ thuật xây dựng ở cấp trung ương, nếu có đủ số lượng cán bộ chuyên môn và có sự thỏa thuận của Bộ quản lý chuyên ngành, cũng có thể đề nghị Ủy ban Xây dựng cơ bản Nhà nước ra quyết định thành lập xưởng, phòng thiết kế phù hợp với chức năng, phạm vi hoạt động và nghĩa vụ đối với Nhà nước như quy định ở mục II-3.

Những người ngoài biên chế Nhà nước nếu có đủ năng lực và có các tiêu chuẩn sau đây:

- Có quyền công dân;
- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với chuyên môn chính của đề án thiết kế;
- Có giấy phép hoạt động thiết kế do Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương cấp và đã đăng ký hoạt động thiết kế ở Ủy ban (hoặc Ban) xây dựng cơ bản địa phương, thì được làm thiết kế theo phương thức nhận thầu lại, làm chuyên gia cho các tổ chức thiết kế, hoặc chủ trì thiết kế cải tạo, sửa chữa, xây mới nhà ở của nhân dân theo quy chế của Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương.

### III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Ủy ban Xây dựng cơ bản Nhà nước hướng dẫn các ngành, các địa phương sắp xếp lại các tổ chức thiết kế đã có, chấn chỉnh các hoạt động thiết kế theo Quyết định này và phù hợp với các chế độ, thể lệ hiện hành.

2. Các tổ chức thiết kế đang hoạt động cần xem xét và bổ sung các điều kiện đề nâng cao hiệu quả hoạt động thiết kế của

minh và làm thủ tục đăng ký kinh doanh với các cơ quan quản lý Nhà nước.

3. Ủy ban Xây dựng cơ bản Nhà nước phối hợp nghiên cứu với các Bộ có liên quan và trình ban hành Điều lệ hoạt động kinh doanh thiết kế xây dựng theo Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Những quy định khác trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch  
ĐỖ MUỘI

## CÁC BỘ

BỘ THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

**THÔNG TƯ** của Bộ Thương binh và xã hội số 48-TBXH ngày 30-9-1985 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 236-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 18-9-1985

Ngày 18-9-1985, Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành Nghị định số 236-HĐBT bổ sung, sửa đổi một số chế độ, chính sách về thương binh và xã hội,

Căn cứ vào điều 31 của Nghị định, Bộ Thương binh và xã hội hướng dẫn cụ thể việc thực hiện như sau:

## VỀ LƯƠNG HƯU

### A. ĐIỀU KIỆN NGHỈ HƯU

Điều 1 và điều 2 của Nghị định số 236-HĐBT quy định các điều kiện nghỉ hưu; dưới đây nói rõ về những điều kiện đó: